

GIÁO TRÌNH “ENGLISH FOR IT”: TỔNG KẾT QUÁ TRÌNH BIÊN SOẠN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀO GIẢNG DẠY KỸ NĂNG ĐỌC

Trần Thị Thu Hiền
Từ Thị Minh Thúy
Khoa Ngôn ngữ Chuyên ngành

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, công nghệ hay nói một cách chính xác hơn là sự ra đời và phát triển của nó đã tạo nên một sự thay đổi vô cùng lớn lao trên mọi lĩnh vực của đời sống và trên toàn thế giới.

Ở Việt Nam, chúng ta mới chỉ sử dụng công nghệ dưới hình thức ứng dụng là chủ yếu còn sáng tạo thì vẫn chỉ dừng ở một mức độ rất khiêm tốn. Vấn đề đặt ra ở đây là chúng ta sử dụng công nghệ mang tính ứng dụng, vận dụng, áp dụng nhưng liệu chúng ta đã tận dụng hết những ứng dụng và khả năng mà công nghệ đem lại chưa? Câu hỏi trên chắc chắn sẽ nhận được câu trả lời rằng chúng ta mới chỉ sử dụng một phần nhỏ thậm chí là rất nhỏ những tiện ích mà công nghệ đem lại cho cuộc sống con người.

Là những giáo viên giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin của Khoa Ngoại ngữ chuyên ngành chúng tôi nhận thấy tiếng Anh rất cần cho công nghệ và công nghệ cũng rất cần thiết cho việc giảng dạy tiếng Anh. Tiếng Anh dường như là ngôn ngữ chính để truyền tải công nghệ trên toàn thế giới, nó là ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi nhất, nhiều nhất trong lĩnh vực công nghệ và truyền thông. Tại môi trường Việt nam các tài liệu về công nghệ chủ yếu là bằng tiếng Anh hoặc được dịch ra từ tiếng Anh. Nhưng một thực tế vẫn tồn tại lâu nay là những sinh viên chuyên ngành công nghệ của chúng ta, những kỹ sư sẽ làm việc trong lĩnh vực công nghệ sau này lại rất ít em giỏi tiếng Anh. Và theo những điều tra, quan sát cũng như bằng kinh nghiệm của mình chúng tôi nhận thấy rằng kết quả học tập chưa đáp ứng yêu cầu của sinh viên là do rất nhiều nguyên nhân như cơ sở học tập, thái độ học tập, phương pháp dạy và học, vân vân. Nhưng một trong những nguyên nhân quan trọng là giáo trình học tập vẫn chưa phù hợp. Nói một cách chính xác là giáo trình học tập vẫn chưa đổi mới kịp so với tốc độ phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ trên thế giới. Có những bài học nội dung đã quá cũ so với những thông tin mà sinh viên có được qua nhiều kênh thông tin mà các em đang hàng ngày khai thác trên Internet và các phương tiện truyền thông. Trước những đòi hỏi bức thiết của thực tế giảng dạy, chúng tôi đã tiến hành biên soạn lại các giáo trình giảng dạy đồng thời nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy bằng cách ứng dụng công nghệ và đa phương tiện vào quá trình dạy học nhằm tạo ra động lực và môi trường học tập mới, thiết thực hơn cho sinh viên. Trong báo cáo này chúng tôi xin trình bày kinh nghiệm biên soạn cuốn giáo trình “English for IT” và việc ứng dụng công nghệ và đa phương tiện trong việc đổi mới phương pháp dạy và học kỹ năng đọc trong cuốn giáo trình này.

II. NỘI DUNG

II.1. Kinh nghiệm biên soạn giáo trình

Giáo trình “English for IT” là một phần trong bộ giáo trình chuyên ngành Tiếng Anh công nghệ thông tin. Chính vì vậy nó gắn kết hữu cơ với các giáo trình trước và sau nó. Trong quá trình biên soạn giáo trình này chúng tôi đã tiến hành phân tích nhu cầu về sử dụng tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin tại một số công ty tin học máy tính và viễn thông, cũng như căn cứ vào điều tra của báo điện tử Vnexpress (<http://www.vnexpress.net/Vietnam/Vi-tinh/2004/12/3B9D9CF9/>) và nhận thấy rõ rằng nắm vững tiếng anh chuyên ngành công nghệ thông tin là một nhu cầu bức thiết

nhưng lại không dễ dàng gì đối với sinh viên công nghệ thông tin cũng như những người làm việc trong ngành công nghiệp này.

Giáo trình “English for IT” là cuốn giáo trình tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin học phần 4. Đây là một học phần có vị trí rất quan trọng vì Pre-intermediate English for Information Technology (Tiếng anh chuyên ngành Công nghệ thông tin trình độ tiền trung cấp) là một trong những bộ phận cấu thành của khối kiến thức ngôn ngữ chung mà sinh viên khoa Công nghệ - ĐH Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội cần tích lũy để có đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp và hoàn thành chương trình học ở Đại học Quốc gia Hà Nội

Trước tiên cần khẳng định rõ, cuốn giáo trình này ra đời dựa trên nhu cầu bức thiết của việc dạy và học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Đại học công nghệ. Sự ra đời của cuốn giáo trình này không phải là do một cá nhân nào làm nên mà là công sức của cả một tập thể trong một thời gian dài.

Từ tháng 9 năm 2003, nhóm biên tập chúng tôi đã họp lại và nhận định rằng việc đổi mới giáo trình và nội dung giảng dạy là một phần tất yếu và không thể thiếu trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy. Qua đó chúng tôi xác định được điều kiện tiên quyết cho việc biên soạn cuốn giáo trình C4, đó là: Chương trình này được thiết kế cho học phần IV (học kì 2 – năm thứ 2), dành cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin - Khoa công nghệ – Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội. Sinh viên chỉ được tiếp nhận vào học môn này khi đã có đủ tín chỉ của môn học Tiếng Anh cơ sở (của học phần 1 và học phần 2) hay có trình độ tương đương tiền trung cấp (pre-intermediate) về Tiếng Anh cơ sở và tín chỉ Tiếng Anh cơ bản chuyên ngành Công nghệ thông tin (Basic English for Information Technology). Những sinh viên đạt trình độ này thường đã hoàn thành khoảng 400 tiết Tiếng Anh cơ sở (có khả năng nghe, nói, đọc, viết Tiếng Anh về các chủ đề đời sống hàng ngày) và 90 tiết Tiếng Anh cơ bản chuyên ngành Công nghệ thông tin (có khả năng nghe, nói, đọc, viết Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin về các chủ đề chuyên ngành đơn giản, mang tính giới thiệu, cũng như có kỹ năng dịch Anh - Việt, Việt - Anh các đoạn văn ngắn mang màu sắc chuyên ngành).

Dựa trên cơ sở nghiên cứu các cuốn giáo trình dành cho các học phần I, II, và III chúng tôi quyết định và lựa chọn ra các mục tiêu ngữ pháp, từ vựng và các kỹ năng mà sinh viên cần đạt được khi học học phần IV. Những mục tiêu cần đạt được là:

Củng cố kiến thức ngữ pháp cơ bản và ngữ pháp nâng cao đặc trưng cho Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin.

Giúp cho sinh viên đi sâu hơn vào các thuật ngữ chuyên ngành và tiếp cận nhiều hơn, sâu hơn, đa dạng hơn với các tài liệu chuyên ngành viết bằng tiếng Anh.

Cung cấp cho sinh viên khối lượng kiến thức tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin ở trình độ tiền trung cấp về các lĩnh vực ngôn ngữ và kỹ năng sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành trong học tập cũng như trong các hoàn cảnh khác.

Tạo cho sinh viên môi trường ngôn ngữ để học và sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành trong các tình huống cụ thể.

Song song với việc làm đó, chúng tôi cũng đồng thời tiến hành việc đọc và nghiên cứu lại cơ sở lý thuyết của việc lựa chọn tài liệu phù hợp sao cho phù hợp với đối tượng giảng dạy và các mục tiêu đặt ra ở trên. Sau khi đã nghiên cứu kỹ các cơ sở lý thuyết của việc biên soạn giáo trình nhóm biên soạn chúng tôi tiến hành lên khung chương trình chi tiết cho cuốn giáo trình trong đó xác định rõ tên môn học, số đơn vị học trình, số tiết, đối tượng giảng dạy, mục đích môn học, hình thức giảng dạy chính, phương tiện giảng dạy, điều kiện thực hiện chương trình, v...v.

Khung chương trình này chính là cơ sở để chúng tôi tiến hành lựa chọn tài liệu từ các nguồn khác nhau như sách, báo, tạp chí, Internet. K. Graves (1996:27) đã khẳng định rằng giáo trình là công cụ giảng dạy có thể được chia nhỏ thành các tiểu phần

và sau đó sắp xếp lại cho phù hợp với nhu cầu, khả năng và mối quan tâm của người học. Chính vì vậy nhóm biên soạn giáo trình đã phân công mỗi người trong nhóm tập hợp tất cả các tài liệu có thể tìm được theo một chủ đề nhất định. Sau đó cả nhóm họp lại và cùng thảo luận để chọn ra những tài liệu nào là phù hợp nhất, đáp ứng được những yêu cầu, mục tiêu của giáo trình mà chúng tôi đã đặt ra. Tập hợp và lựa chọn được tài liệu phù hợp có nghĩa là chúng tôi đã qua được một trong những khâu vất vả và quan trọng nhất của việc biên soạn giáo trình. Tuy nhiên để tránh những ý kiến, quan chủ quan chúng tôi đã xin ý kiến cố vấn của các thầy cô có kinh nghiệm lâu năm trong việc biên soạn giáo trình cũng như giảng dạy trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và Tiếng Anh chuyên ngành như thầy Kim Văn Tất và cô Dương Thị Nụ. Những ý kiến đóng góp đó là vô cùng quý báu đối với chúng tôi.

Những tài liệu sau khi được thẩm định được phân công cho các thành viên trong nhóm để xây dựng thành các bài học, bài luyện, bài tập cụ thể. Và tất cả các bài học, bài luyện, bài tập này sau khi hoàn thành đều được trao đổi chéo với ít nhất là ba thành viên khác để kiểm tra và chỉnh sửa lại. Cuối cùng, tất cả các bài thành phần được tập hợp lại cho một thành viên trong nhóm chịu trách nhiệm biên soạn thành một cuốn sách dưới dạng bản điện tử. Việc dựng thành sách không hề đơn giản do chúng tôi là giáo viên không hề có kinh nghiệm về in ấn và xuất bản nên ở khâu này chúng tôi cũng phải tham khảo tới ý kiến của các chuyên gia dàn trang trong lĩnh vực xuất bản và phát hành sách.

Giáo trình sau khi được chỉnh sửa, dàn trang được in ra và từng thành viên trong nhóm đọc lại cẩn thận để soát lại một lần nữa những lỗi có thể tránh. Chúng tôi cũng nhờ đến nhiều đồng nghiệp khác đọc, hiệu đính và cho ý kiến ban đầu về thành quả của mình. Và chúng tôi rất mừng là đã nhận được những ý kiến đóng góp rất tích cực của bạn bè đồng nghiệp.

II.2. Ứng dụng công nghệ và đa phương tiện để đổi mới phương pháp dạy kỹ năng đọc qua cuốn giáo trình “English for IT”

Trước tiên chúng tôi xin khẳng định rằng cuốn giáo trình “English for IT” đã được một thành viên trong nhóm biên soạn xây dựng thành một giáo trình điện tử với hình thức của một website môn học. Nhưng trong báo cáo này chúng tôi chỉ trình bày về việc ứng dụng công nghệ và đa phương tiện để đổi mới phương pháp dạy kỹ năng đọc là vì đọc được coi là kỹ năng quan trọng bậc nhất trong việc tiếp cận và tiếp thu tài liệu chuyên ngành. Mặt khác, thực tế cũng cho thấy đọc là một trong những kỹ năng mà sinh viên tỏ ra yếu kém nhất. Điều đó chứng tỏ rằng phương pháp dạy và học kỹ năng đọc truyền thống đã bộc lộ những bất cập và cần được đổi mới cho phù hợp với nhu cầu của thực tế.

II.2.1. Cơ sở lý thuyết

II.2.1.1. Phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành truyền thống

Trong nhiều năm, việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành chỉ chú trọng vào việc giảng dạy từ ngữ chuyên ngành và dịch các bài đọc từ tiếng Anh ra tiếng Việt. Theo Richard R. Day, Ph.D. (*University of Hawaii*), ở những nước mà tiếng Anh được coi là một ngoại ngữ (như Việt Nam), thông thường, thì việc dạy tiếng Anh cũng đồng nghĩa với việc dạy kỹ năng đọc tiếng Anh. Và để “*học tiếng Anh*” nói chung hay tiếng Anh chuyên ngành nói riêng, người học thường dịch bài khóa tiếng Anh ra tiếng Việt. Thông thường, giờ học đọc sẽ diễn ra như sau:

1. Giáo viên đọc to từng đoạn ngắn trong bài khóa bằng tiếng Anh trong khi học viên dõi theo sách giáo khoa;
2. Giáo viên đọc từng câu một, và học viên đọc hoặc dịch miệng từng từ, từng câu của giáo viên ra tiếng Việt; Học viên chú trọng đến nghĩa của câu (nhưng chỉ ở cấp độ câu, chứ không chú trọng đến toàn bộ bài khóa).
3. Học viên trả lời các câu hỏi theo sau bài đọc, giáo viên chữa các câu trả lời đó.

Mặc dù ở nhiều nơi, phương pháp này vẫn được sử dụng rộng rãi (Richards & Rodgers 1986: 4) nhưng trên thực tế, phương pháp này đã bộc lộ nhiều bất cập.

Trước hết, học viên không học được kỹ năng đọc. Có thể, học viên sẽ dịch tốt từ tiếng Anh sang tiếng Việt, nhưng học viên lại không nắm bắt được kỹ năng đọc tiếng Anh. Bên cạnh đó, vì phương pháp này tập trung vào kỹ năng dịch, và học viên nghĩ là dịch tức là đọc tiếng Anh. Thực ra, việc dịch sang tiếng Việt thì không sai, nhưng đó là dịch chứ không phải là đọc. Trên thực tế, phương pháp này không thu hút được sự quan tâm của người học và kết quả là, học viên không có hứng thú tham gia vào bài học.

II.2.1.2. Phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành hiện đại

Ở Việt Nam, trong những năm gần đây, việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành, đặc biệt trong việc giảng dạy kỹ năng đọc, đã và đang chú trọng đến việc lấy người học làm trung tâm trong quá trình giảng dạy. Cách tiếp cận này đáp ứng được nhu cầu của hầu hết người học và cách tiếp cận này có thể giúp chuẩn bị cho người học cách giao tiếp mang tính chuyên môn sâu hơn.

Tuy nhiên, vấn đề là ở chỗ với tiêu chí lấy người học là trung tâm, giáo viên sẽ xây dựng bài giảng và giảng dạy như thế nào vì thiết kế một bài giảng mà có thể đáp ứng được nhiều nhất nhu cầu và tạo được hứng thú cho người học là một khó khăn lớn đối với nhiều giáo viên. Làm thế nào để làm cho sinh viên có động lực trong bài học? Chúng ta nên bắt đầu từ đâu? Làm thế nào để lựa chọn ngữ liệu giảng dạy? Tôi chắc đó là câu hỏi mà nhiều giáo viên giảng dạy ngoại ngữ chuyên ngành vẫn thường trăn trở.

II.2.2. Nội dung đổi mới

II.2.2.1. Công nghệ và đa phương tiện là gì?

Trong tiếng Anh, “công nghệ” bao gồm các thiết bị như máy quay, thiết bị nghe nhìn, công nghệ máy tính, video, máy chiếu, máy quét, máy in, đĩa CD, v.v... và “đa phương tiện” là một phương pháp giới thiệu thông tin bằng máy tính, sử dụng nhiều phương tiện truyền thông như văn bản, đồ họa, âm thanh v.v... với sự gây ấn tượng bằng tương tác.

Là giảng viên tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin, chúng tôi có một cơ sở thực tiễn rất thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ và đa phương tiện nhằm đổi mới phương pháp dạy kỹ năng đọc tiếng Anh chuyên ngành trong nhà trường. Trường Đại học công nghệ có các phòng học hiện đại, được trang bị với các thiết bị công nghệ cao như hệ thống máy tính, đa phương tiện, máy chiếu, có khả năng truy cập Internet, v.v... và giảng viên giảng dạy có thể sử dụng các công nghệ này bất cứ lúc nào. Bên cạnh đó, đối tượng học viên là sinh viên Trường Đại học công nghệ – những em sinh viên có khả năng sử dụng thành thạo và luôn hứng thú với bất cứ công nghệ và đa phương tiện nào, đúng như ngành các em đang học ở nhà trường.

II.2.2.2. Tại sao nên sử dụng công nghệ và đa phương tiện trong giảng dạy ngoại ngữ?

Trên thực tế, trong việc học tiếng Anh nói chung và tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin nói riêng, việc ứng dụng công nghệ và đa phương tiện trong giảng dạy sẽ rất hữu ích cả người dạy và người học.

Đối với người học, công nghệ và đa phương tiện sẽ tạo hứng thú cho người học, và là một nguồn tài liệu tham khảo vô cùng quan trọng. Công nghệ và đa phương tiện sẽ làm cho bài học trở nên vui nhộn hơn và người học cũng cảm thấy thoải mái hơn khi học. Ngoài ra, công nghệ và đa phương tiện cũng giúp sinh viên có những bài trình bày rất cuốn hút.

Đối với giáo viên, công nghệ và đa phương tiện giúp cho giáo viên có thể tìm kiếm thông tin (hình ảnh, âm thanh, đồ họa, hoạt họa ...) liên quan về bài học và xây dựng những bài giảng công phu một cách dễ dàng. Ngoài ra, công nghệ và đa phương tiện còn hỗ trợ đắc lực cho việc giảng dạy (nhưng tất nhiên là công nghệ không thể thay thế việc giảng dạy!).

Môi trường học tập và làm việc trong ngành công nghệ thông tin đòi hỏi sinh viên phải đọc nhiều loại văn bản khác nhau: từ những sách, tài liệu chuyên ngành, đến những quảng cáo về sản phẩm máy tính, sách hướng dẫn sử dụng, những bài báo

chuyên ngành... Để đọc những loại văn bản này một cách hiệu quả, khả năng dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt là không đủ. Sinh viên phải nắm bắt được tầm quan trọng của các đặc trưng bề mặt ngôn ngữ như tiêu đề, kiểu chữ, hình ảnh, đồ thị, biểu đồ, các cách hành văn. Và việc sử dụng công nghệ và đa phương tiện có thể giúp cho giáo viên thể hiện đầy đủ các đặc trưng ngôn ngữ này một cách dễ dàng cũng như có thể giúp cho sinh viên có thể kết hợp học các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, viết trong quá trình học đọc tiếng Anh chuyên ngành.

II.2.2.3. Gợi ý về ứng dụng công nghệ và đa phương tiện như thế nào trong quá trình giảng dạy kỹ năng đọc

Trong quá trình thiết kế bài giảng, rất nhiều ý tưởng của giáo viên có thể được hiện thực hóa bằng cách sử dụng công nghệ và đa phương tiện, và do đó, tạo hứng thú cho người học. Chẳng hạn khi thiết kế bài giảng về kỹ năng đọc trong bài 4 về **“Thiết bị đầu ra”** (Giáo trình *English for IT*, biên soạn: nhóm giảng viên chuyên ngành công nghệ thông tin, khoa Ngoại ngữ chuyên ngành), chúng tôi đã phát huy tối đa việc sử dụng công nghệ và đa phương tiện

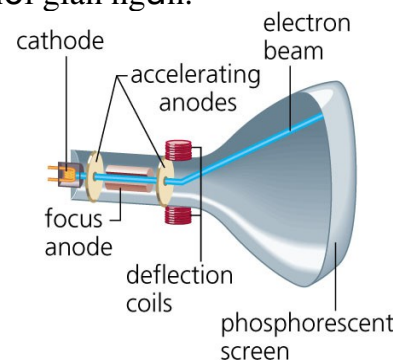
Trước hết, trong phần **Warm-up**, bằng cách sử dụng cỗ máy tìm kiếm rất mạnh và phổ biến www.google.com, trong số rất nhiều hình ảnh về hệ thống máy tính, chúng tôi đã lựa chọn được hình ảnh bên để khởi động cho sinh viên của mình và cuốn hút các em tham gia vào một trò chơi **“kể tên các thiết bị máy tính”**. Khi thực hiện bài giảng, hình ảnh thực này thu hút sự chú ý của các em rất nhiều.

Trước hết, trong phần **Warm-up**, bằng cách sử dụng cỗ máy tìm kiếm rất mạnh và phổ biến www.google.com, trong số rất nhiều hình ảnh về hệ thống máy tính, chúng tôi đã lựa chọn được hình ảnh bên để khởi động cho sinh viên của mình và cuốn hút các em tham gia vào một trò chơi **“kể tên các thiết bị máy tính”**. Khi thực hiện bài giảng, hình ảnh thực này thu hút sự chú ý của các em rất nhiều.



Trong phần pre-reading cũng vậy. Thay vì dùng cách truyền thống là dịch các khái niệm **“màn hình màu”** và **“màn hình đen trắng”** từ tiếng Anh ra tiếng Việt, chúng tôi đã dùng máy chiếu và phần mềm Microsoft Power Point để giúp cho sinh có khái niệm về hình ảnh sống động thật sự, vừa giúp cho sinh viên có thể nhìn hình ảnh và so sánh được hai khái niệm này một cách dễ dàng và giúp cho giáo viên có thể cung cấp một lượng thông tin lớn trong một khoảng thời gian ngắn.

Tương tự như vậy, trong quá trình đọc, để sinh viên có thể hiểu sâu hơn về nội dung bài đọc chuyên ngành về cấu tạo của màn hình máy tính, thay vì một quá trình giải thích rất dài dòng, chúng tôi có thể sử dụng máy chiếu chiếu hình ảnh minh họa về cấu tạo màn hình máy tính lên màn chiếu. Việc này sẽ giúp cho sinh viên đọc dễ dàng hơn, vừa có được kiến thức chuyên ngành cần thiết.



Ngoài ra, dựa vào hình vẽ này và nội dung bài khóa, sinh viên có thể thể hiện kỹ năng nói hoặc kỹ năng viết bằng cách miêu tả lại cấu tạo màn hình máy tính

Trong thực tế, công nghệ và đa phương tiện đã giúp ích cho chúng tôi rất nhiều khi xây dựng, thiết kế bài giảng. Khi áp dụng những bài giảng kiểu này trên lớp, sinh viên khoa công nghệ đã vô cùng hứng thú tham gia bài đọc, và với các em, việc học đọc không chỉ đơn thuần là đọc và dịch như trước kia nữa, mà trong đó, bên cạnh kỹ năng đọc, các em còn được phát huy kỹ năng nói và viết của mình. Ngoài ra, qua giờ đọc ngoại ngữ chuyên ngành, kiến thức chuyên môn của các em cũng được củng cố. Và lúc này, vai trò của giáo viên không phải là người **“dạy”** các em về kiến thức

chuyên ngành mà là người hướng dẫn các em, hỗ trợ các em trong quá trình học tập mà thôi.

III. KẾT LUẬN

Cuối cùng, để thay cho lời kết tôi xin một lần nữa khẳng định rằng việc biên soạn giáo trình và đổi mới phương pháp giảng dạy đã đang và sẽ không bao giờ là một công việc đơn giản. Nó đòi hỏi sự đồng lòng của cả tập thể, cũng như sự tích cực và tìm tòi sáng tạo của mỗi cá nhân trong tập thể ấy. Và quan trọng hơn cả để giúp người học đạt được kết quả tốt, và có hứng thú học tập thì điều tiên quyết là sự tự đổi mới về phương pháp và tư duy của người dạy. Linh hoạt trong việc sử dụng công nghệ cao và đa phương tiện trong quá trình giảng dạy sẽ làm cho bài giảng tiếng Anh chuyên ngành trở nên hấp dẫn hơn, cuốn hút hơn, và làm cho người học có động lực học tập nhiều hơn. Và để có thể ứng dụng thành thạo công nghệ và đa phương tiện trong giảng dạy, có thể chúng ta sẽ mất một ngày, một tháng, một năm, thậm chí còn lâu hơn nữa. Nhưng chúng tôi tin rằng với sự hỗ trợ tuyệt vời của công nghệ và đa phương tiện, với sự tìm tòi sáng tạo của giáo viên, sinh viên sẽ tìm thấy niềm vui và hứng thú khi đọc các bài khóa tiếng Anh chuyên ngành và chắc chắn việc học tập của các em sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

Tài liệu tham khảo

- Ahmad, K., Corbett, G., Rogers, M., & Sussex, R. (1985). *Computers, language learning and language teaching*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Chapelle, C. (1998). Multimedia CALL: Lessons to be learned from research on instructed SLA. *Language Learning and Technology*, 2(1), 22-34.
- Chapelle, C. (1998). Analysis of interaction sequences in computer-assisted language learning. *TESOL Quarterly*, 32(4), 753-757.
- Curtin, C. & Shinall, S.L. (1987). Teacher training for CALL and its implications. In W.F. Smith (Ed.), *Modern Media in Foreign Language Education: Theory and Implementation*. Lincolnwood, Illinois: National Textbook. pp255-285.
- Downes T., Fatouros, C. (1995) *Learning in an Electronic World*, P.E.T.A, NSW
- Dudley-Evans, T. & Jo, M. 2000 (Ed.). *Developments in English for Specific Purposes*. NXB Cambridge
- Fatouros C.,Walters-Moore C. (1997) *Using Software in English*, Primary English Teaching Association, NSW.
- Garner, R and Gillingham, M (1996) *Internet Communication in Six Classrooms: Conversations across Time, Space, and Culture*, Lawrence Erlbaum Associates, New Jersey.
- Graves, K. 1996. *Teachers as course developers*. England: Cambridge University Press.
- Ingvarson, D (ed) (1997) *A Teacher's Guide to the Internet: the Australian Experience*, Heinemann, Melbourne.
- McGregor, R. (1997) *www.english: Student Projects for the Internet*, English Club, VIC.
- Richards, J. C. and Rodgers, T. S. 1986). *Approaches and methods in language teaching: A description and analysis*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Computer-based technologies in the English KLA*, (1997) New South Wales Department of Education and Training